BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BÀU CẠN BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

I- KHÁI QUÁT QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP

1- PHẦN GIỚI THIỆU

1-Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BÀU CẠN

2- Quyết định thành lập doanh nghiệp: Số 84/QĐ- UB ngày 12/3/1993 của UBND Tỉnh Gia Lai. Quyết định số 786/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Chè Bàu Cạn thành Công ty cổ phần

3- Giấy phép kinh doanh : Số 5900190465 ngày 17/04/2017

4- Vốn điều lệ : 108.976 triệu đồng

5- Ngành nghề : SXKD chế biến chè & cà phê, KD mua bán điện.

6- Địa chỉ giao dịch : QL19 Xã Bàu Cạn, huyện Chư Prông,Tỉnh Gia lai

7-Số điện thoại : 059.3843918, 3843959 - Fax: 059.3843808

8- Mã số thuế : 5900190465

9-Số tài khoản : 62110000172668 Chi nhánh Ngân hàng Đầu tư và phát triển Nam Gia La.i

Công ty Cổ phần Chè Bàu Cạn được chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Chè Bàu Cạn theo theo quyết định số 569QĐ-UBND chuyển đổi Công ty chè Bàu Cạn thành Công ty TNHH MTV Chè Bàu Cạn và hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế công ty Cổ phần số 5900190465 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai cấp lần đầu ngày 28/08/1996 và đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 17/04/2017.

Hoạt động kinh doanh chính: Trồng, khai thác, chế biến sản phẩm nông nghiệp, cụ thể:

+ Trồng, chăm sóc, thu mua, chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu chè, cà phê và các loại cây công nghiệp dài ngày;

+ Sản xuất, kinh doanh phân bón, vật tư nông nghiệp (trừ thuốc bảo vệ thực vật), các mặt hàng nông sản (trừ mủ cao su) và dịch vụ sản xuất nông nghiệp;

+ Sản xuất, phân phối và kinh doanh mua bán điện;

+ Nghiên cứu, xây dựng, tư vấn và chuyển giao các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực nông nghiệp.

Qua hơn 45 năm tiếp quản xây dựng và phát triển, Công ty liên tục duy trì được nhịp độ sản xuất tốt, hoàn thành nghĩa vụ đóng góp vào ngân sách nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động, đảm bảo việc làm và đời sống cho CBCNV và người dân trong khu vực địa bàn xã Bàu Cạn. Sản lượng chè búp tươi

Scanned with CamScanner

hàng năm từ 2300-3000 tấn, sản phẩm sản xuất là chè xanh nội tiêu - gồm trà xanh cao cấp, trà xanh ĐB, hương ĐB, xanh 1, 2, các loại sơ chế khác…, thị trường tiêu thụ chủ yếu là trong nước thuộc khu vực các tỉnh miền Trung và Tây nguyên. Ngoài ra công ty còn đầu tư chăm sóc hơn 335 ha cà phê trồng năm 1996-2018 sản lượng thu khoán hàng năm đạt khoảng 350 – 400 tấn cà phê nhân. Năm 2017 đầu tư trồng mới hơn 470 ha bơ booth 7. Trong năm 2019 phát triển 40 ha chuối già Nam mỹ.

Ngoài việc đầu tư thâm canh vườn chè công ty còn phải đầu tư đổi mới trang thiết bị nhà máy chế biến, nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và đa dạng hóa mặt hàng sản phẩm, luôn có uy tín đối với người tiêu dùng, được thị trường chấp nhận và Công ty đảm bảo phục vụ theo yêu cầu khách hàng.

2- MỤC TIÊU, ĐỊNH HƯỚNG VIỆC TỔ CHỨC SXKD CỦA DOANH NGHIỆP

2.1 - Mục tiêu

Nhằm sử dụng bền vững và có hiệu quả đất đai cơ sở vật chất kỹ thuật hiện có của Công ty. Nâng cao hiệu quả SXKD và năng lực Cạnh tranh, tiến tới hội nhập quốc tế. Luôn giữ ổn định vườn cây, từng bước đầu tư thâm canh vườn chè, phát triển giống mới cho năng suất cao chất lượng tốt. Đổi mới thiết bị công nghệ, xác định qui mô sản xuất và cơ cấu sản phẩm phù hợp với yêu cầu thị trường. Tiếp tục đầu tư chăm sóc vườn bơ booth 7 phát triển tốt, đảm bảo an ninh quốc phòng tại địa bàn Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn nói riêng và xã Bàu Cạn nói chung.

Từng bước kiện toàn bộ máy tổ chức gọn nhẹ, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu trong công tác quản lý và sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả.

Trước mắt và lâu dài công ty sẽ ổn định về diện tích. Đối với diện tích chè năng suất thấp sẽ tiếp tục đầu tư thâm canh cày xới xáo, bón phân hữu cơ và vỏ cà phê…. Diện tích cà phê định hình ổn định 350 ha, chè hơn 400 ha. Và vườn bơ xen canh 470 ha. Đầu tư chăm sóc 70 ha chuối già Nam Mỹ.

2.2 - Nâng tầm hệ thống quản lý

Để thu hút hút khuyến khích người tài có kinh nghiệm, khích lệ ban điều hành và cán bộ nhân viên gắn bó lâu dài với công ty, công ty cần có thay đổi cơ chế quản lý doanh nghiệp để đảm bảo khả năng tăng trưởng lâu dài, cụ thể:

2.1.1- Xây dựng chính sách nhân sự và đãi ngộ một cách hợp lý: nhằm khuyến khích toàn thể cán bộ và nhân viên nỗ lực hơn trong công việc, qua đó nâng cao tính chuyên nghiệp, sáng tạo cũng như hiệu quả hoạt động của công ty ngày càng đi lên.

2.1.2- Xây dựng chính sách giữ nhân tài: Con người luôn là yếu tố quan trọng trong sự thành công của mỗi daonh nghiệp, do đó việc thu hút và giữ chân nhân tài,

Scanned with CamScanner

đặc biệt là những nhân sự cấp cao đảm đương vị trí trọng trách trong công ty, luôn là một trong những công tác trọng tâm của Công ty.

2.1.3 xây dựng đội ngũ kế thừa: Các đơn vị, xưởng chế biến và phòng ban lập kế hoạch chi tiết về nhu cầu và chính sách tuyển dụng đối với bộ pphaanj của mình; đưa ra tiêu chí tuyển dụng, hoạch định nhân sự chủ chốt để xây dựng thành lực lượng kế thừa.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

1. Các thành viên HĐQT: Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này gồm 05 thành viên:

- Bà Nguyễn Thị Sen	Chủ tịch HĐQT
- Ông Đặng Trường Sanh	Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty
- Ông Nguyễn Hồng Minh	Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Trần Khoa	Thành viên HĐQT
- Ông Đặng Thành Trường	Thành viên HĐQT

- Thông qua kế hoạch triệu tập, Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2018 cho cổ đông Công ty.
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính

2. Kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm:

Trong năm 2019 tổ chức họp định kỳ và hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, Hội đồng Quản trị ban hành các nghị quyết tập trung vào công tác tổ chức, nhân sự, đầu tư, tài chính.

3. Kế hoạch của Hội đồng Quản trị năm 2020

- Kế hoạch năm 2020, HĐQT sẽ tập trung chỉ đạo và thực hiện các hoạt động chủ yếu sau đây:

- Tiếp tục giải quyết các khó khăn vướng mắt phát sinh từ môi trường kinh doanh chung;

- Tiếp tục thực hiện công tác xúc tiến và đầu tư chăm sóc vườn bơ Booth 7, Vườn chè, vườn cà phê, vườn chuối;

- Chỉ đạo công tác quản lý dự án đã triển khai, quản trị tài chính đảm bảo đáp ứng nguồn vốn cho khả năng thanh toán;

- Tiếp tục rà soát, bổ sung quy chế quản trị công ty và các quy chế nội bộ của công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản trị công ty;

- Nghiên cứu và xây dựng định hướng chiến lược phát triển công ty trong tình hình mới.

Scanned with CamScanner

III. Báo cáo của Ban giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2019

Chỉ tiêu (Tr. đồng)	Năm 2019	Năm 2018	So sánh (2018/2017)
Doanh thu	**74.487**	**67.588**	**362**
Doanh thu thuần	74.241	67.220	110
Doanh thu tài chính	227	358	64
Doanh thu khác	19	10	190
Chi phí	**73.580**	**67.282**	**109**
Giá vốn	56.191	51.133	110
Chi phí tài chinh	6.270	6.468	97
Chi phí QLDN, Chi phí bán hàng	10.488	9.588	109
Chi phí khác	631	93	678
Lợi nhuận trước thuế	**907**	**307**	**295**
Lợi nhuận sau thuế	**907**	**307**	**295**

- **Đánh giá chung**

Bước sang năm thứ 3 kể từ ngày chuyển đổi với mô hình Công ty cổ phần, công ty cổ phần Chè Bàu Cạn ngày càng lớn mạnh, phát triển bền vững. Kế thừa và phát huy kinh nghiệm, nguồn nhân lực cùng với những thay đổi phù hợp về mô hình tổ chức, quản lý và phương thức điều hành, năm 2019 công ty đã đạt được kết quả quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành mục tiêu phát triển thương hiệu, từng bước nâng cao vị thế cạnh tranh trên thị trường sản xuất - kinh doanh trong và ngoài nước; tạo được sự yên tâm và gắn bó lâu dài đối với người lao động; khẳng định tính đúng đắn, phù hợp trong chiến lược kinh doanh của công ty, tạo tiền đề cho sự phát triển của công ty trong giai đoạn mới.

Trong gần 03 năm hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty có những thuận lợi và gặp những khó khăn nhất định như sau:

- Chi phí khấu hao TSCĐ cao vì vậy giá thành sản phẩm cao
- Cơ cấu tổ chức của công ty đang trong giai đoạn tái cấu trúc hoàn thiện để phù hợp với định hướng phát triển đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động của công ty.
- Giá cả hàng nông sản bấp bên không ổn định.
- Nhà máy chế biến, hệ thống tưới tiêu vận hành đã rất lâu, thiết bị cũ kỹ lạc hậu, vườn cây già cỗi năng suất thấp nên tiềm ẩn nhiều nguy cơ sự cố về máy móc, thiết bị không đáp ứng được xu thế thị trường.
- Giá vật tư, phân bón, lãi suất ngân hàng, thuế đất ngày càng cao, làm tăng chi phí sản xuất, tăng giá thành sản phẩm khó cạnh tranh.

Scanned with CamScanner

1.2 Tình hình tài chính

- **Tình hình tài sản**

Cuối năm 2019, chỉ tiêu tổng tài sản tăn hơn 5,6 tỷ đồng tương đương tăng 3% sao với đầu kỳ 2018. Nguyên nhân chính dẫn đến biến động này là do năm 2019 Công ty đã thực hiện đầu tư chăm sóc vườn cây bơ booth 7, trồng mới cà phê, và hệ thống tưới tưới nước.

Tài sản ngắn hạn giảm 23% do khấu hao.

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2018	% tăng giảm
Tổng Tài sản	**221.191.330.474**	**215.578.546.813**	**103**
Tài sản ngắn hạn	36.641.362.202	47.399.323.923	77
Tài sản dài hạn	184.549.968.272	168.179.222.890	110

- **Tình hình nợ phải trả**

Tại thời điểm 31/12/2019, tổng nợ phải trả là hơn 103 tỷ đồng, trong đó nợ ngắn hạn là 78 tỷ đồng, nợ dài hạn gần 25 tỷ đồng. Không có nợ quá hạn.

Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2018	%tăng giảm
A- NỢ PHẢI TRẢ	**103.897.315.096**	**109.048.560.886**	**95**
I- Nợ ngắn hạn	**78.647.680.961**	**89.098.996.559**	**88**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	2.694.541.907	9.858.923.435	**27**
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.399.170.000	6.556.770.000	**52**
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	274.080.822	249.943.459	**110**
4. Phải trả người lao động	917.676.176	3.984.684.654	**23**
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	180.938.973	147.833.845	**122**
6. Phải trả ngắn hạn khác	281.643.068	1.370.554.492	**21**
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	70.899.630.015	66.930.286.674	**106**
II. Nợ dài hạn	**25.249.634.135**	**19.949.564.327**	**127**
1. Phải trả dài hạn khác	4.794.312.335	5.150.153.535	**93**
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	20.455.321.800	14.799.410.792	**138**

Scanned with CamScanner

2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Bộ máy quản lý công ty bao gồm Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tiếp tục củng cố và nâng cao năng lực quản lý ghóp phần nâng cao hiệu quả công tác quản trị công ty, trong đó đặc biệt là quản trị tài chính và quản trị rủi ro.

3. Kế hoạch hoạt động 2020

Kế hoạch năm 2020 công ty đặt mục tiêu nâng tầm thương hiệu phát triển hơn nữa.

Tiếp tục cải tạo đầu tư vườn cây hiện có vườn chè cà phê vườn bơ xen canh, vườn chuối.

Ổn định và nâng cao năng lục tài chính của công ty bao gồm việc tái cấu trúc nguồn vốn theo hướng giảm các khoản vay ngắn hạn, tăng vay dài hạn giảm tỷ lệ nợ/vốn, thanh lý tài sản vườn cây già cỗi, chuyển đổi cây trồng cho hiệu quả kinh tế.

Từ nay đến năm 2020 tập trung đầu tư những vườn cây cho năng suất cao. Đầu tư hệ thống tưới, nạo vét hồ đập để trích trữ nước tưới đủ cho vườn cây.

IV. Ban kiểm soát

1. Các thành viên HĐQT: Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này gồm 03 thành viên:

- ông Lê Thu	Trưởng ban
- Bà Lê Thị Thanh Hà	Thành viên
- Ông Nguyễn Ngọc Minh	Thành viên

2. Tổng kết hoạt động BKS

- Lập kế hoạch hoạt động BKS 2020;

- Thực hiện kiểm tra rà soát tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh;

- Kiểm tra công việc công bố thông tin của công ty có được đầy đủ, trung thực và tuân thủ theo quy định pháp luật;

- Thực hiện kiểm tra rà soát báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 2019 và nhiệm vụ kế hoạch 2020 của Hội đồng Quản trị công try trước khi trình đại hội cổ đông;

- Giám sát trình tự , thủ tục tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Scanned with CamScanner

V. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Địa chỉ công bố và cung cấp báo cáo tài chính:

Tên Công ty : công ty cổ phần Chè Bàu Cạn

- Phòng Kế toán
- Địa chỉ: QL19B, Xã Bàu Cạn, huyện Chư P rông , tỉnh Gia Lai
- Trên đây là Báo cáo thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Chè Bàu Cạn
- Công ty cổ phần Chè Bàu Cạn kính báo đến Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, quý cổ đông, quý nhà đầu tư được rõ.

Trân trọng.

Bàu Cạn, ngày 31 tháng 3 năm 2020

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 5900190465 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BÀU CẠN
H.CHƯ PRÔNG - T.GIA LAI

Đặng Trường Sanh

CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BÀU CẠN

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BÀU CẠN
DN: E=liemnkgli@gmail.com, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5900190465, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN CHÈ BÀU CẠN, L=GIA LAI, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2020-03-31 16:46:38
Foxit Reader Version: 9.3.0

Scanned with CamScanner